

Bản án số: 12 /2020/DS - ST.

Ngày: 03 - 8 - 2020.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Bà Ngô Thị Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hòa và bà Nguyễn Thị T1ờng Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Vũ Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa** tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLST- DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang Khánh – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Huy T1- Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hà Duyên H – Cán bộ phòng giao dịch số 3. Theo giấy ủy quyền số 431 ngày 08/8/2019 của Giám đốc Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa. Có mặt.

**2. Bị đơn:** Ông Vũ Ngọc T – sinh năm 1984

Trú tại: Thôn Đồng Minh, xã P, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Vũ Thị T2 – Sinh năm 1959 và anh Vũ Ngọc T3 – sinh năm 1987 .

Đều trú tại: Thôn Đồng Minh, xã P, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2019 và tại bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa ngày 02/01/2020 đại diện cho nguyên đơn- Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa, Phòng giao dịch số 3 là ông Hà Duyên H trình bày như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn, hạn mức số: HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn cụ thể số HM 2568 ngày 10/11/2016 giữa Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 và anh Vũ Ngọc T đã ký hợp đồng về việc vay vốn. Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 cho anh Vũ Ngọc T vay số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng chẵn), thời hạn vay 06 tháng. Lãi vay trả hàng tháng. Hạn trả nợ gốc vào ngày 10/05/2017. Lãi suất cho vay là 0.8%/tháng - Lãi suất được điều chỉnh theo từng thời điểm, (lãi quá hạn được tính bằng 150% lãi suất cho vay). Anh Vũ Ngọc T thế chấp 01 tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là: quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W911423 do UBND huyện Vĩnh Lộc cấp ngày 25/04/2003. Thửa đất số 815, tờ bản đồ số 11, diện tích 923m<sup>2</sup>, địa chỉ thôn Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa của hộ ông Vũ Ngọc T4 CMND số 171128522. Kể từ ngày 09/05/2017 đến ngày 12/06/2019 anh Vũ Ngọc T không trả được nợ lãi và nợ gốc đến hạn vi phạm nghiêm trọng điểm c khoản 2 Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của bên B về trả nợ gốc, lãi tiền vay và các loại phí khác theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016. Ngân hàng đã làm việc nhiều lần với anh Vũ Ngọc T để thu hồi nợ theo đúng quy định nhưng anh T không hợp tác với ngân hàng, đến nay ông T đã đi khỏi nơi cư trú và cắt liên lạc với ngân hàng. Tính đến ngày 12/06/2019 anh Vũ Ngọc T không trả được lãi vay và trả nợ gốc khi đến hạn. Số tiền anh Vũ Ngọc T còn nợ tại Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá Phòng giao dịch số 3 là: Nợ gốc: 300.000.000 đồng. Nợ lãi: 88.100.000 đồng (trong đó: Lãi quá hạn: 88.100.000 đ). Tổng cộng số tiền nợ là 388.100.000 đồng. Căn cứ điểm d, đ, e khoản 1 Điều 7 Quyền và nghĩa vụ của bên A tại Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016 Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh Thanh Hoá- Phòng giao dịch số 3 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa:

1. Buộc anh Vũ Ngọc T phải trả toàn bộ tiền gốc và lãi tiền vay cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Chi nhánh Thanh Hóa- Phòng giao dịch số 3 theo hợp đồng tín dụng nêu trên. Cụ thể tính đến thời điểm 12/06/2019 là: Nợ gốc: 300.000.000 đồng. Nợ lãi: 88.100.000 đồng (trong đó: Lãi quá hạn: 88.100.000 đ). Tổng cộng số tiền nợ là 388.100.000 đồng.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng hợp tác xã Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Phòng giao dịch số 3 yêu cầu số tiền lãi tính đến ngày xét xử so thẩm (03/8/2020) theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận.

2. Trường hợp anh Vũ Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là: Toàn bộ QSD đất và TS gắn liền trên đất theo GCN số W911423 do UBND huyện Vĩnh Lộc cấp ngày 25/04/2003. Thửa đất số 815, tờ bản đồ số 11, diện tích 923m<sup>2</sup>, địa chỉ thôn Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa của hộ ông Vũ Ngọc T4 CMND số 171128522 để thu hồi khoản nợ trên theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Vũ Ngọc T không có mặt tại địa phương. Tòa án đã niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án và các loại văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh Vũ Ngọc T không đến Tòa án làm việc. Ngày 20/4/2020 Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 đã yêu cầu Tòa án nhân huyện Vĩnh Lộc nhắn tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên đến nay anh Vũ Ngọc T vẫn vắng mặt không có lý do. Bà Vũ Thị T2 và anh Vũ Ngọc T3 đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án dân sự và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà T2, anh T3 vắng mặt không có lý do. Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho bà T2, anh T3 theo khoản 3 Điều 210 BLTTDS.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa như sau:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình và tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3. Buộc anh Vũ Ngọc T phải trả cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 tổng số tiền gốc là 300.000.000 đồng, số tiền lãi là: 138.260.000đồng. Tổng cộng tiền gốc và lãi là: 438.260.000đồng(Bốn trăm ba mươi tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Vũ Ngọc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp anh Vũ Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án kê biên tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ trên.

- Về án phí: Buộc anh Vũ Ngọc T phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét thấy Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 khởi kiện anh Vũ Văn T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Anh Vũ Ngọc T vay vốn của Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 với mục đích vay: Vay tiêu dùng. Vì vậy xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng dân sự theo khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Vũ Ngọc T đi khỏi nơi cư trú không thông báo cho chính quyền địa phương và cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 biết nơi cư trú mới. Như vậy xác định anh T cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, giải quyết theo thủ tục chung. Theo biên bản xác minh ngày 12/3/2020 thì anh Vũ Ngọc T hiện nay không có mặt tại địa phương. Ngày 20/4/2020 Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 đã yêu cầu Tòa án nhân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nhắn tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên phương tiện thông tin đại chúng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật nhưng đến nay anh Vũ Ngọc T vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Ông Vũ Ngọc T4 chết năm 2017 nên xác định bà Vũ Thị T2 và anh Vũ Ngọc T3 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ. Bà Vũ Thị T2 và anh Vũ Ngọc T3 đã được Tòa án thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật nhưng bà Vũ Thị T2, anh Vũ Ngọc T3 vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng điều luật: Giao dịch dân sự giữa Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 với anh Vũ Ngọc T được thực hiện xong trước ngày bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực. Vì vậy áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự 2005 để giải quyết vụ án là phù hợp với điểm c khoản 1 điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Về hợp đồng tín dụng:

Hợp đồng tín dụng ngắn hạn, hạn mức số HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn cụ thể số HM 2568 ngày 10/11/2016 được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật tổ chức tín dụng và phù hợp với các quy định về hợp đồng cho vay tài sản của Bộ luật Dân sự. Do đó xác định đây là hợp đồng hợp pháp và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

[4] Về yêu cầu trả số tiền nợ gốc:

Ngày 29/4/2016 giữa Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 và anh Vũ Ngọc T đã ký kết Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số: HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn cụ thể số HM 2568 ngày 10/11/2016. Nội dung HĐTD thể hiện Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 đồng ý cấp tín dụng cho anh Vũ Ngọc T số tiền: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng chẵn). thời hạn vay 06 tháng. Lãi vay trả hàng tháng. Hạn trả nợ gốc vào ngày 10/05/2017. Lãi suất cho vay là 0.8%/tháng - Lãi suất được điều chỉnh theo từng thời điểm, (lãi quá hạn được tính bằng 150% lãi suất cho vay). Tính đến ngày 03/8/2020 anh Vũ Ngọc T chưa trả được số tiền gốc nào. Tính từ ngày 10/5/2017 đến nay anh Vũ Ngọc T không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 theo cam kết tại hợp đồng. Như vậy anh Vũ Ngọc T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 8 về quyền và nghĩa vụ của bên B tại hợp đồng tín dụng số HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn cụ thể số HM 2568 ngày 10/11/2016. Xét thấy: Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 yêu cầu anh Vũ Ngọc T phải trả toàn bộ tiền gốc cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa theo hợp đồng tín dụng nêu trên là 300.000.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về yêu cầu trả tiền lãi: Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 yêu cầu anh Vũ Ngọc T trả tiền lãi tính đến thời điểm xét xử.

Theo hợp đồng tín dụng số: số HĐ188/HĐTD ngày 29/04/2016 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn cụ thể số HM 2568 ngày 10/11/2016, các bên thỏa thuận: Lãi vay trả hàng tháng. Hạn trả nợ gốc vào ngày 10/05/2017. Lãi suất cho vay là 0,8%/tháng, Lãi suất được điều chỉnh theo từng thời điểm, lãi quá hạn được tính bằng 150% lãi suất cho vay. Việc thỏa thuận mức lãi suất trong hạn và quá hạn như trên là sự tự nguyện của các bên và phù hợp với quy định khoản 2 điều 91 của Luật tổ chức tín dụng nên được chấp nhận. Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 cung cấp bảng tính lãi phù hợp với sự thỏa thuận của các bên tại hợp đồng tín dụng, cụ thể số tiền lãi anh Vũ Ngọc T phải trả cho Ngân hàng hợp tác

xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 tính đến ngày xét xử( 03/8/2020) là 138.260.000đồng được chấp nhận.

[6] Về hợp đồng thế chấp tài sản: Để đảm bảo cho số tiền vay trên hộ gia đình ông Vũ Văn T4 đã hợp gia đình thống nhất cho anh Vũ Ngọc T thế chấp 01 tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo GCN số W911423 do UBND huyện Vĩnh Lộc cấp ngày 25/04/2003. Thửa đất số 815, tờ bản đồ số 11, diện tích 923m<sup>2</sup>, địa chỉ thôn Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa của hộ ông Vũ Ngọc T4 CMND số 171128522. Việc ký kết hợp đồng thế chấp giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, tài sản thế chấp thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hộ ông Vũ Văn T4( hộ gia đình gồm có: Ông Vũ Văn T4, bà Vũ Thị T2, anh Vũ Ngọc T và anh Vũ Ngọc T3). Như vậy hợp đồng thế chấp được ký kết theo đúng quy định của pháp luật Dân sự, có hiệu lực thi hành đối với các bên liên quan. Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 tiếp tục quản lý hồ sơ tài sản thế chấp để đảm bảo việc thi hành án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 được chấp nhận nên anh Vũ Ngọc T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm e khoản 1 Điều 192, điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 342, Điều 343, Điều 355; Điều 471; điều 474; Điều 476; Điều 478; Điều 715; Điều 716; Điều 721 của Bộ luật Dân sự 2005; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3.

2. Buộc anh Vũ Ngọc T phải trả nợ cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 tổng số tiền gốc là 300.000.000 đồng, số tiền lãi là: 138.260.000đồng. Tổng cộng tiền gốc và lãi là: 438.260.000đồng.(Bốn trăm ba mươi tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Vũ Ngọc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Hợp đồng thế chấp bất động sản (HĐTC) số: W911423/04-2016/HĐTC ngày: 29/4/2016 là hợp đồng hợp pháp, tiếp tục có hiệu lực. Trường hợp anh Vũ Ngọc T không thanh toán cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 toàn bộ số tiền nợ trên thì Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa kê biên các tài sản thế chấp để thanh toán khoản nợ trên.

4. Về án phí: Buộc anh Vũ Ngọc T phải chịu 21.530.000 đồng( Hai mươi một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Thanh Hoá - Phòng giao dịch số 3 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 9.837.500đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí tòa án số AA/2017/0002442 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung Luật Thi hành án Dân sự năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Tuyết**

